

# Hành Trình Tìm Tự Do

02/07/2016

Vũ Đoàn

*Tác giả tên thật là Đoàn Q Vũ, sĩ quan Hải quân VNVH, cựu tù cộng sản, hiện là cư dân vùng Little Saigon. Bài Viết Về Nước Mỹ đầu tiên của ông là “Vượt Biển Bằng Thuyền Buồm” đã phổ biến. Ông cũng từng đảm nhiệm công việc một đại diện của thuyền nhân Việt Nam tại trại Bataan thời 1983 và đề xuất thành công việc xây ngôi chùa đầu tiên tại đây. Sau đây là bài viết thứ ba của ông. Hình tác giả kèm theo”.*

\* \* \*

Trước 1975, tôi là một Sĩ quan Hải Quân VNCH, có học ở Mỹ 2 năm, lãnh tàu về VN. Sở trường là lính chiến, đi trận khắp Miền Nam từ Vàm Cỏ Đông - Vàm Cỏ Tây, vùng 4 sông ngòi. Sau 1975 ở lại đi tù, ra Bắc luyện công 5 năm, vào lại Nam 2 năm, được tha là vượt biên ngay, chạy trốn cái “thiên đường mù” (nói theo tựa sách của một bà nhà văn gốc Cộng sản tình ngộ.)

## 1. Poulau Bidong

Trên đường vượt biển, ghe chúng tôi bị chết máy, tôi dùng sào và tấm vải nhựa làm buồm. Sau 8 ngày rời khỏi VN, may nhờ ơn Chúa, Phật phù hộ, chúng tôi đã vào được đảo Poulau Bidong của Mã Lai vào khoảng cuối năm 1982.

Sắp xếp xong nơi ăn chốn ở trong các nhà trại bằng ván ép, ngủ một giấc ngon lành không còn sợ công an cộng sản nữa đêm gõ cửa, sáng ra nhìn thấy bạn bè chung quanh mới biết mình còn sống và có tự do.

Sau khi ra tập họp điểm danh, ai còn, ai mất để ghi vào hồ sơ tỵ nạn. Tiếng hô giải tán, Chúng tôi tan hàng, mạnh ai nấy chạy, tìm cái gì cũng không biết nhưng có điều đáng nói là tất cả người trong trại đều xem nhau như người một nhà, hết sức thân thiện, vồn vã hỏi thăm nhau. Anh chi em còn nhìn bà con xóm làng, tỉnh, thành. Tôi đi lính suốt ngày ở đ. n trại nên ít có người quen, trái lại bạn tôi là giáo sư cả chục năm nên có nhiều người quen đến hỏi thăm.

Lang thang qua các lán trại tôi thường nghe bà con ngâm nga ca hát cho đỡ buồn, nhưt là mấy câu:

Hãy cố quên đi mà sống  
Điều gì lâu rồi cũng qua.

Tôi không rõ mấy câu ca này từ đâu vì tôi đi lính hành quân sông nước suốt ngày ít có thì giờ nghe nhạc, nhưng những lời nhạc này diễn tả rất đúng với tâm trạng chúng tôi lúc bấy giờ. Khi đến Mỹ truy tìm trong Google mới biết đó là lời ca trong “Bài không tên số 5” của Vũ

Thành An. Cám ơn tác giả đã cho chúng tôi một lời nhắn nhủ tuyệt vời trong những lúc đau buồn. Đúng thời gian là liều thuốc nó sẽ xoa mờ dần những ký ức đau buồn để con người lại nhìn về tương lai mà sống.

Nhớ lại những đêm buồn cùng Mẹ than thở, Mẹ nói sẽ cầu nguyện Ba con hộ trì các con đều tai qua nạn khỏi:

Mẹ sẽ nuôi con nếu con bị CS bắt lại.

Con sẽ nuôi cá nếu con bị bỏ xác trên biển do bất cứ lý do gì.

Con sẽ nuôi Mẹ nếu con may mắn đến được bến bờ Tự do.

Đến được trại Pilo Bidong đã qua được rồi giai đoạn 1.

ghe nói giai đoạn này thường cũng không lâu, chỉ từ 4 đến 6 tháng đủ để thuyền nhân hoàn hồn, nhìn lại bản thân mình, tự hỏi ngày mai sẽ ra sao. Que sera, sera. What ever will be, will be.

## **2. Sungai Besi**

Sau hơn 4 tháng tạm hoàn hồn, có người còn liên lạc được với gia đình ở VN hoặc hải ngoại, chúng tôi rời Poulau Bidong, lên tàu vào đất liền Tranganu, lên xe đến trại Sungai Besi. Đây là trại thanh lọc xem sắp tới mình sẽ đi đâu theo bảo lãnh của thân nhân ở Mỹ, Úc châu, u châu hay một nơi nào đó của thế giới Tự do.

Con người thay đổi quá nhanh, lúc lên Bidong đầu tóc bù xù, áo quần te tua như ăn mày, mắt đầy ngấn lệ, thế mà khi đến trại mới họ đã thay đổi hoàn toàn không còn nhận ra được, đầu tóc láng mượt, áo quần lành lặn, mắt nhìn sáng rực vui tươi yêu đời.

Người lớn tuổi 40 trở lên ăn nói lịch sự, các em trẻ từ 20-30 thì bưng bưng sức sống, bay nháy suốt ngày. Trai gái dễ làm quen nhau vì sống cùng một dãy nhà dài (barrack), đi học chung, đi nhà thờ, đi tập hát chung. Nhiều người còn nhận được tiền của thân nhân từ các nơi gửi tới, trai gái như được thở một luồng sinh khí mới. Tình yêu cũng đến thật nhanh, sau mỗi lần Cao ủy tới (hàng tuần) là có những cuộc chia tay xướt mượt, kẻ đi Mỹ, người đi Úc, đi u châu. Đau buồn nhất là các Anh Chị hứa sẽ chờ nhau đi định cư nhưng được bảo lãnh ở hai phương trời cách biệt. Cũng có những lứa đôi biết nhau từ lúc cùng lúc vượt biên chàng hay nàng còn kẹt lại, người vượt thoát có bạn mới không thể chờ..

Hãy cố vươn vai mà đứng  
Cuộc tình lâu rồi cũng quên.

Tôi ở trong một căn nhà dài 6m - 4m ngăn vách làm đôi 3m - 4m. Tôi và anh Ngọc nằm chung một giường đôi, anh Thế và con nằm một giường. Bên phải cửa vào là hai cha con ông Dân biểu Đô thành Saigon, bên cạnh là cô cháu. Sau vách là hai Ông Bà người Bắc 54 theo Công giáo. Giường còn lại dành cho đứa cháu trai 11 tuổi và cô con nuôi nhận ở trong

trại.

Lịch trình sinh hoạt trong ngày: sáng lo vệ sinh doanh trại, lo hồ sơ cá nhân, hội họp.

Tối đi học Anh ngữ. Có một thầy giáo trước kia đã dạy ở hội Việt Mỹ nên học sinh học rất đông. 9 giờ tan học phải về phòng, 10 giờ giới nghiêm, Task Force sẽ đi tuần bắt các anh chị nào còn trốn tránh ở xá kẹt nào đó để tâm sự mà chưa xong. Hình phạt cũng nhẹ nhàng thôi: 100 cái hít đất hoặc 100 cái nhún chân, làm xong thì bò về phòng.

Có lần Trưởng trại mời tôi lên làm Đại diện cho người tỵ nạn, tôi từ chối vì hiện đang có người rồi đó là anh Mai Thanh Truyết. Sau khi anh Truyết rời trại, họ lại gọi tôi, tôi cũng từ chối vì có lẽ tôi cũng sẽ rời trại trong thời gian ngắn thôi.

Họp rồi cũng tan, ở trại Sungai Besi không lâu chỉ từ 4 đến 6 tháng, bà con được thanh lọc để tìm đến đất hứa mang theo trong tim gánh nặng tình yêu đôi khi dẫm nước mắt.

“Tình ngỡ đã ra đi nhưng tình vẫn còn đây...”

Khoản tháng 6 năm 1983, hai anh Ngọc và Thế được anh em bảo lãnh đi Mỹ rời trại sớm, kế là hai Ông Bà và cháu trai cũng đi Mỹ. Ông Dân biểu đi Úc phải đi sau. Cô cháu gái Ông Bà Bắc đi Úc ở lại thấy buồn nên dọn đi ở chung với bạn.

Tôi ở lại sau cùng, tôi là quân nhân xin đi theo diện đoàn tụ gia đình nên phải chờ gia đình bảo lãnh, thấy chờ lâu nên trại chuyển tôi qua Phi chờ bảo lãnh.

### **3. Trại tỵ nạn Morong Bataan**

Cuối tháng 8 năm 1983 tôi lên máy bay đi Phi rồi được chở đến trại “Morong Bataan Refugee Camp” ở phía bắc thủ đô Manila. Trại này khá lớn và tổ chức khá qui mô. Trại có thể chứa đến 18.000 người gồm cả Việt, Miên, Lào. (Từ 1980 đến 1990 đã có 192.185 tỵ nạn đến đây gồm: 182.597 người Việt, 70.240 người Miên và 39.348 người Lào).

Trại có 4 khu:

Khu 1 và 4 cho người Việt.

Khu 2 và 3 cho người Miên và Lào.

Ngoài ra còn một khu dành cho thầy cô giáo, nhân viên an ninh, nhân viên văn phòng trại.

Văn phòng trại khá rộng do Đại tá Benson trong coi toàn trại.

Lúc tôi tới trại là lúc bầu lại Ban đại diện cho Cộng đồng VN, tôi được bầu làm đại diện. Tôi ở khu 1 cách khu 4 khoảng 1 cây số, lúc họp thường đến khu 4 để họp vì khu 4 rộng rãi hơn.

Điều đáng nói là suốt dọc đường quanh trại cho tới Manila đều có trồng xoài. Xoài do học

sinh từ lớp tiểu học đến trung học nghỉ ngày thứ bảy đi trồng theo hướng dẫn của chính phủ. Đến mùa xoài sẽ có xe đi hái trái, xoài ở đây rất rẻ, xoài bán được bỏ vào quỹ xây trường học.

Học sinh từ tiểu học đã học 2 thứ tiếng: Tiếng Phi là tiếng Tagalog và tiếng Anh nên học sinh nói rất giỏi tiếng Anh.

Nước Phi Luật Tân là thuộc địa của Bồ Đào Nha từ 1521 đến 1762 nên đa số dân Phi theo đạo Ki Tô. Sau 1762 Anh thay Bồ, đến 1898 Mỹ thay Anh. Mỹ dự trù cho Phi độc lập năm 1944 nhưng bị gián đoạn vì Phi bị Nhật chiếm và đô hộ trong Đế nhị thế chiến. Mãi đến 1946 Phi mới thật sự có Độc lập.

Công tác chính của trại là dạy ESL và lo sức khỏe cho người sắp định cư tại Mỹ.

Các anh, chị khá tiếng Anh thì được làm Phụ giảng bằng tiếng Việt, Miên, Lào cho các người mới học tiếng Anh. Tôi được làm Phụ giảng nên quen rất nhiều cô giáo Phi, họ còn mời tôi đến khu nhà trại của họ chơi cuối tuần, nơi đây tôi có quen cô Luz, một cô giáo trẻ mới ra trường Đại học Xã hội khoảng 2-3 năm.

Tôi được ở chung nhà với hai vợ chồng Bác sĩ Nhân & Mai. Vợ chồng Bác Sĩ Nhân & Mai còn trẻ, hiền lành lúc nào cũng nói chuyện nhỏ nhẹ, thân tình.

Tôi vì là Đại diện Cộng đồng nên có rất nhiều việc cần giải quyết, họp hành, xem Cộng đồng có than phiền hay khiếu nại gì không, Task Force có tốt không? Tôi thường khi đi họp đến tối mới về.

Ở đây tâm trạng mọi người cũng thay đổi nhiều, có kẻ vui vì nhận được bảo lãnh và cả tiền của thân nhân gửi cho; có kẻ buồn vì bị vợ xù phải chờ sponsor của nhà thờ; có người còn chờ ghép form với người bạn mới.

Soeur Pascal ở Manila cuối tuần thường vào trại làm lễ hay dẫn anh chị em Công giáo ra nhà thờ ở Manila chơi. Tôi gặp Soeur, qua câu chuyện Soeur biết tôi ở tù Cộng sản vượt biên nên Soeur rất quý.

Gần Tết Tây tôi gặp Soeur và một số người Việt sống ở Manila đến chơi, họ tổ chức ăn uống và ca hát cho đỡ nhớ nhà. Tôi liền có ý nghĩ: Tại sao không tổ chức một ban nhạc ra Manila hát vào dịp New Year. Về trại tôi mời anh Nhạc sĩ Nhật Ngân và ban tham mưu của liên trại cho ý kiến. Anh Nhật Ngân từng là giáo sư dạy nhạc rất vui và chấp nhận làm Trưởng ban nhạc, chọn ca sĩ huấn luyện ca hát và sắp xếp chương trình trong vòng 2 tháng phải xong. Lúc đó trong trại rất vui, các chị, các em ai cũng muốn làm ca sĩ ra Manila hát và giúp vui cho đồng bào trong trại. Có người còn đến hỏi tôi xin ghi danh làm ca sĩ, tôi nói “Tôi có biết ca hát gì đâu mà hỏi, đến hỏi thẳng với Nhạc sĩ Nhật Ngân kìa “.

Còn việc khác nữa là tôi nghe đồng bào nhận được thư của thân nhân nói có bỏ cash (tiền mặt) trong thư mà mở thư ra không thấy tiền, tôi không thể báo cáo với ông Benson được đành phải nhỏ to với Soeur; Soeur dẫn tôi tới gặp Giám Đốc về di trú người Phi. Ông Giám

Đốc này còn rất trẻ, cao ráo, đẹp trai. Nghe tôi trình bày xong Ông rất bình tĩnh, cảm ơn tôi và hứa sẽ giải quyết sớm vấn đề này. Mọi việc được tiến hành một cách bí mật...

Đêm Noel tôi tổ chức ca hát trong trại xem trước khi đi trình diễn ở Manila.

Trong khi đồng bào đang vui vẻ xem ca hát đến khoảng 10 giờ thì có 3 xe dân sự có võ trang chạy thẳng vào post office, chặn các cửa và đột nhập vào phòng bắt gập nhân viên bưu điện đang gỡ thư để lấy tiền, (vào dịp Noel thư đến rất nhiều), nhân viên bưu điện bị bắt hết đem về Manila. Sáng hôm sau Soeur gọi cho tôi hay nhưng bảo tôi giữ im vì sợ mất uy tín của người Phi.

Sau Noel Đại Tá Benson cho mời tôi và 2 người Đại diện Miên, Lào lên phòng họp. Ông nói là ông muốn có lời cảm ơn của người tị nạn trên Đài phát thanh ở Manila vào dịp New Year. Ba chúng tôi phải tự viết bài để biểu hiện rõ ràng suy nghĩ của người tị nạn.

Phần tôi, viết bài xong, tôi nhờ cô Luz chỉnh sửa cho rõ ràng và đúng văn phạm. Đến New Year, chúng tôi ra Manila đọc bài cảm tạ trên đài phát thanh, Soeur nghe được, Soeur rất mừng và đồng bào ta ở Manila cũng Welcom tôi đến chơi nơi Soeur ở.

Người ta thường nói “mồm miệng đỡ tay chân”, nhưng với tôi “mồm miệng lại hại tay chân.”

Trong một buổi ăn cuối tuần ở nhà Soeur có nhiều người Việt đến chơi. Bà con đã được giới thiệu về tôi, nhưng đàn bà vẫn hay “thét mét” điều tra lý lịch anh này xem sao?

để đi biển trong cơn bão tháng 10 ta. Sau 8 ngày đêm chống chọi với bão tố, đói khát, nhồi lắc trong ghe, may mắn nhờ Chúa Phật độ trì chúng tôi đến được Poulau Bidong.

Thấm thoát đã gần 2 năm, tôi được ngồi đây “ăn cá” với mấy chị. Câu chuyện có vẻ cũng lý thú, mấy chị hỏi tới “đã có vợ chưa, có mấy con” Sao mấy chị hỏi nhiều quá vậy? Tôi là lính HQ mà ế à.? Tôi có vợ 3 con đã qua Mỹ 3 năm trước khi tôi ra tù.

Chuyện tôi là SQ/Hải quân được mấy chị đem ra Manila kháo chuyện với nhau đến tai một Ông đoàn viên Mặt trận Hoàng Cơ Minh. Tuần sau Ông đến xin gặp tôi, ngó ý muốn tôi gia nhập vào Mặt Trận. Ông đưa tôi một số tài liệu, tôi nói để tôi xem lại và tôi đã là ứng hộ viên cho tổ chức. Về lại trại, chúng tôi có nhiều buổi họp với các anh em trại: Tôi có biết Ông Hoàng Cơ Minh, Ông là Đại úy Giáo sư dạy về môn chiến thuật ở Trung Tâm Huấn Luyện Hải Quân, lúc tôi còn là SVSQ. Ông tánh người cứng cỏi, bộc trực, thẳng thắn, thanh liêm, nói là làm, hơi nóng tánh. Tóm lại Ông là một võ biền, trọng danh dự. Sau đó có 2 người Mỹ không rõ danh tánh đến tìm tôi hỏi tôi: Tổ Chức HCM có cần gì báo với 2 ông biết, 2 ông sẽ giúp (như quân trang, quân dụng....v.v..)

Sau Tết Tây lại đến Tết Ta, bà con nhận được nhiều tiền, bây giờ là lúc xài tiền nếu không xài vài hôm nữa vào Mỹ thì còn show up với ai? Không khí ở đây vui nhộn khác xa trai Poulau Pidong, I never know, never know.. Que sera sera and What Ill be, will be.

*Hãy cố vượt vai mà sống,  
Tổ sơn cho môi thêm hồng*

Bà con đi Manila nhiều hơn mua hoa quả, thịt cá về làm tiệc cúng Ông Bà, sau là mời bạn bè ăn nhậu. Cũng có vài vụ lớn tiếng ở khu Miên Lào nên tôi nhắc nhở “Anh em có vui chơi cũng vừa thôi” đừng làm mất lòng hàng xóm đang cần sự im lặng nghỉ ngơi”.

Có người vui lúc nào cũng có người buồn. Có người vì hoàn cảnh gia đình bị xù, cũng có người đi tìm ghép Form với bạn mới là Việt hay Phi, để cùng đi Mỹ.

Đồng bào lại thét mét, nhứt là Miên Lào. Tại sao ở đây có nhà thờ mà lại không có chùa, đa số dân Miên Lào theo đạo Phật. Họ thúc dục tôi phải lên Văn phòng trại đưa đề nghị trên với Đ/T Benson thay họ. Sau một lúc suy nghĩ Đ/T Benson gọi điện thoại về Manila hỏi ý kiến và cho tôi biết là Ông bằng lòng lấy khu đất cạnh vùng 4 để xây Chùa, khu đất này rất tốt, rất thuận tiện đi lại. Ông sẽ cho xe chở vật liệu, nếu thiếu tôi phải tự tìm lấy và công trình xây cất Ông cũng giao cho tôi lo lấy.

Tôi về họp liên trại đề thảo kế hoạch. May cho tôi là tôi có ông Phó, Ông Lai, Đốc sự Hành chánh, Ông đến trước tôi, quen biết nhiều người trong trại và biết có một kiến trúc sư có thể giúp trại để vẽ bản đồ ngôi Chùa, trình cho Ông Benson và được chấp thuận thi công. Mỗi khu trong trại phải cấp 20 người mỗi ngày làm gấp vì chúng tôi không biết còn ở lại trại bao lâu nữa.

Tôi gặp Soeur Pascal bàn kế hoạch xây chùa, Soeur không phản đối mà còn chở tôi tới gặp Đức Cha (Vị Giám Mục ở Manila) để xin thêm vật liệu. Đức Cha niềm nở tiếp chúng tôi còn chụp hình làm kỷ niệm, cho xe chở cây ván vật liệu bao nhiêu chúng tôi cần. Tôi thành thật cảm ơn lòng quảng đại của Ngài.

Trong vòng hơn 2 tháng mà Chùa đã hình thành cơ bản dáng vóc một ngôi chùa. Đức Cha cho 1 cái chuông lớn cao 2 mét, làm bệ cao úp trước sân chùa.

Một hôm cô giáo Luz mời tôi đi chơi với cô, trong nắng ấm chúng tôi đi một quãng đường khá dài, nói chuyện “trời trăng, mây gió” cho vui thôi. Đến một khoảng vắng cô bỗng dừng lại, nắm tay tôi, cô nói Cô đã coi hồ sơ lý lịch của tôi và cô cũng đã xem hồ sơ xin định cư của tôi. Cô nói: “Sorry cho anh là vợ anh đã bỏ anh rồi và anh đang có người khác bảo lãnh cho anh”. Cô rơm rớm nước mắt nói “Tôi đã để ý anh từ lâu, thấy anh lúc nào cũng bận tâm đến cộng đồng mà không nghĩ tới anh. Anh có biết là anh đã ở đây hơn một năm rồi không? Người ta ở đây lâu lắm là 8 tháng là đã rời trại.”

Tôi giật mình nhớ lại. Đúng là vợ chồng Bác sĩ Nhân đã đi từ lâu. Anh Lai cũng đã rời trại. Anh em trong hội đồng trại cũng đã đi hết cả rồi chỉ còn lại mình tôi. Không biết vợ con tôi ra sao mà không biên lạc bảo lãnh cho tôi. Tôi uống thuốc cao máu vì buồn và mất ngủ không biết nói cùng ai.

Cô Luz nói tiếp, lẽ ra phải để anh đưa ra đề nghị này với tôi, nhưng thôi được tôi xin nói thay anh “Chúng ta hãy ghép Form nha anh, chúng ta sẽ làm lại cuộc đời. ‘ Cô ngã người vào vai tôi thúc thít “Em yêu Anh.” Đề nghị của cô Luz làm tôi bần thần.

Chuyện tình cảm với cô Luz chưa biết ra sao thì không biết là rủi hay may, chỉ ít lâu sau đó,

tháng 3/84 tôi được lệnh rời trại. Tại bến xe đưa tôi ra phi trường, cô không ngần ngại ôm lấy tôi khóc nức nở như 2 người tình. Cô trao cho tôi chiếc khăn tay, cô nói “Đây là nước mắt của em, nếu có thương em, anh hãy trở lại tìm em “.

Theo lời mấy cô giáo trong trại, cô Luz là con một ông tướng bộ binh Phi Luật Tân, cô đẹp và hiền nên rất được lòng quý trọng của các cô trong trại.

Hình ảnh của cô Luz, sau bao thăng trầm trong cuộc sống ở trên đất Mỹ, vẫn in đậm dấu ấn trong tim tôi, dù người đi đã không thể trở lại.

Vũ Thành An đã khuyên tôi:

*Hãy cố quên đi mà sống,  
Đời mình lâu rồi cũng qua.*

Nhưng Trịnh Công Sơn lại nói:

*Tình lỡ đã xa xâm nhưng tình vẫn đâu đây  
Tình ngỡ đã phai pha nhưng tình vẫn còn đây.*

Riêng tôi nước mất nhà tan là lẽ thường tình, không trách được ai. Đến sống được ở một nước Tự Do đối với tôi cũng là Hạnh Phúc lắm rồi. Nhân ngày Lễ Kỷ Niệm Thành Lập nước Mỹ sắp tới, là một thuyền nhân vượt thoát qua một số trại tỵ nạn chỉ xin kể lại một số dữ kiện đã qua, nếu có điều chi thiếu sót hay sai sót, xin lượng thứ và cho tôi thêm ý kiến để sửa sai hay bổ túc.

## Vũ Đoàn

**Nguồn:** <https://vnm.vietbao.com/a246296/hanh-trinh-tim-tu-do>

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)

